

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*TP. Thanh Hóa, ngày 17 tháng 02 năm 2021*

Số: 152/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 187/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

- Chị Nguyễn Thị Tuyết N - Sinh năm 1983

- Anh Trương Công T - Sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Đường N, Phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]. Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Trương Công T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

**[2]. Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Trương Yên P - sinh ngày 03 tháng 5 năm 2006 và Trương Công K - sinh ngày 20 tháng 4 năm 2012. Anh chị thỏa thuận: Giao cháu P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**[3]. Về tài sản, công nợ:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]. Về lệ phí:** Anh chị thỏa thuận chị N chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Trương Công T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Trương Yên P - sinh ngày 03 tháng 5 năm 2006 và Trương Công K- sinh ngày 20/4/2012. Giao cháu P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Thị Tuyết N chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0012822 ngày 14/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị N đã nộp đủ lệ phí).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hồ Thị Minh Hạnh**